

Bản án số: 38/2024/HSST

Ngày: 15.3.2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận và ông Trần Minh Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Lê Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Trần Thị L (Tên gọi khác: Liên) - Sinh ngày 23 tháng 6 năm 1960 tại tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng; Nơi cư trú: K05/55 Tô Ngọc V, tổ 36, phường Vĩnh Trung, quận Thanh K, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần An (chết) và bà Trần Thị Khá (chết); gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; Có chồng là Nguyễn Quang B (Sinh năm 1957) và có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2011, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính số tiền 35.000.000 đồng về hành vi Buôn lậu (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 749/QĐ-UBND). Đã nộp phạt ngày 01.12.2011.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

2/ Nguyễn Quang B - Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1957 tại tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng; Nơi cư trú: K05/55 Tô Ngọc V, tổ 36, phường Vĩnh Trung, quận Thanh K, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Du (chết) và bà Đào Thị Thành (chết); Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; Có vợ Trần Thị L (sinh năm 1960) và có 02 con (lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/7/2016, bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính 7.500.000 đồng (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 162/QĐ-XPVPHC ngày 20/7/2016). Đã nộp phạt ngày 20.7.2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị Ánh T – Sinh năm 1962; Địa chỉ: số 35 đường Cần Giuộc, phường An Khê, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Có mặt.

- Ông Trần Văn L – Sinh năm 1976; Địa chỉ: K5/21 Trần Tổng, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị L kinh doanh thuốc lá tại Lô 62, Đình 6 Chợ Cồn, thành phố Đà Nẵng. Đến đầu năm 2023, Lý bắt đầu mua, bán thuốc lá điều nhập lậu thông qua một số người đi đến quầy hàng của Lý để chào hàng thuốc lá nhập lậu rồi để lại số điện thoại trên giấy cho Lý biết. Khi nào cần, Lý sẽ gọi cho người bán và sẽ giao thuốc lá qua nhà vợ chồng Lý tại K55/5 Tô Ngọc Vân, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê rồi chồng của Lý là Nguyễn Quang B nhận hàng giúp hoặc sẽ giao thuốc lá qua quầy hàng của Lý tại Chợ Cồn rồi đến gặp Lý để lấy tiền mặt. Lý thường mua thuốc lá của nhiều người (không rõ lai lịch) và trong đó có mua thuốc lá của bà Nguyễn Thị Ánh T (SN 1962, trú tại 35 đường Cần Giuộc, P. An Khê, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng) rồi cất giấu tại nhà rồi đem ra quầy hàng của Lý ở chợ Cồn để bán lại kiếm lời. Khách hàng có thể đến quầy hàng của Lý tại chợ Cồn để mua thuốc lá hoặc sẽ thông báo địa chỉ để Lý thuê xe thô chở hoặc Bình đi giao. Vào lúc 12 giờ 30 phút, ngày 31/8/2023, tại nhà Lý và Bình ở số K5/55 Tô Ngọc Vân, phường Vĩnh Trung, Đội Cảnh sát Kinh tế Công an quận Thanh Khê bắt quả tang bà Nguyễn Thị Ánh T đang giao cho Bình 300 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet. Tiếp tục kiểm tra tại nhà Bình - Lý, cơ quan công an đã tạm giữ thêm 1080 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, cụ thể:

- 510 bao thuốc lá điều hiệu Esse Change
- 200 bao thuốc lá điều hiệu Jet
- 190 bao thuốc lá điều hiệu Esse Change Café
- 100 bao thuốc lá điều hiệu Mond Variance Blueberry.
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Esse Change Double
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Capri
- 20 bao thuốc lá điều hiệu Esse Cây Trúc
- 20 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Gold
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Mandarin Deluxe
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Craven “A”

Tiếp tục khám xét khẩn cấp tại nhà em ruột của Lý là ông Trần Văn L (sinh năm 1976) tại địa chỉ K5/21 Trần Tổng, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê đã tạm giữ 880 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, cụ thể:

- 740 bao thuốc lá điều hiệu Esse Change
- 140 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Original

Đây là số thuốc lá do Bình mang đến nhờ Lạc cất giữ hộ vào sáng cùng ngày.

Tiếp tục khám xét khẩn cấp tại quầy hàng của Lý ở lô 62, đình 6, Chợ Cồn Đà Nẵng đã tạm giữ 352 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, cụ thể :

- 64 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Signature
- 59 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Mandarin
- 28 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Gold
- 01 bao thuốc lá điều hiệu Blend No. 555 Original
- 40 bao thuốc lá điều hiệu Esse Change
- 20 bao thuốc lá điều hiệu Esse Cây Trúc
- 30 bao thuốc lá điều hiệu Mond Variance Blueberry Menthol
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Esse Change Café
- 19 bao thuốc lá điều hiệu Richmond
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Capri
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Black Stone
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Raison Ice Coffee
- 15 bao thuốc lá điều hiệu Zest Marula
- 10 bao thuốc lá điều hiệu Zouk
- 09 bao thuốc lá điều hiệu Esse Special gold
- 09 bao thuốc lá điều hiệu Esse Lights
- 08 bao thuốc lá điều hiệu Jet.

Tổng cộng thông qua việc bắt quả tang, kiểm tra và khám xét khẩn cấp tại 3 địa điểm nêu trên, cơ quan công an đã tạm giữ 2.612 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại.

Tại Kết luận giám định số 1926/KL-KTHS ngày 29/9/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, xác định: 2.612 bao thuốc lá điều gửi giám định đều không phải là thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng không đủ cơ sở để kết luận các mẫu thuốc lá điều mang các nhãn hiệu trên có nguồn gốc, xuất xứ chính xác từ nước nào.

Căn cứ vào Danh mục hàng hoá cấm buôn bán được quy định tại Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2016 của Chính Phủ và Phụ lục 1 văn bản hợp nhất số 19/VBHN-BCT ngày 09/5/2014 của Bộ Công thương quy định chi tiết Luật thương mại về hàng hoá, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện thì số thuốc lá nêu trên là mặt hàng cấm buôn bán.

* Vật chứng tạm giữ khác:

- Thu của Nguyễn Thị Ánh Tuyết:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Super Cup màu xanh, BKS: 43K-4293, số máy: 1522180, số khung 1522176. Qua điều tra, bà Tuyết cung cấp bản chính giấy đăng ký xe máy nói trên được cấp cho ông Nguyễn Quang Tr (sinh năm 1980,

trú tổ 15 P. Thọ Quang, Q. Sơn Trà, Đà Nẵng) vào ngày 28/10/2004. Theo đó, bà Tuyết khai đã mua lại chiếc xe nói trên từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Ngoài ra, bà Tuyết còn dùng chiếc xe nói trên để phục vụ cho việc mua, bán thuốc lá nhập lậu. Tiến hành làm việc với ông Nguyễn Quang Tr (lai lịch nêu trên) về nguồn gốc chiếc xe máy cho thấy vào năm 2008, ông Trường đã bán tại chiếc xe cho một người khách thông qua môi giới nên không rõ lai lịch, hiện nay ông Trường không biết người nào đang quản lý, sử dụng xe máy này. Chiếc xe không rõ nguồn gốc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model RM-1172 màu đen-xám, số seri 1: 357730102863645 và số seri 2: 357730103863644 gắn sim 02363608914 của bà Tuyết, là phương tiện bà Tuyết sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.

- Thu của Trần Thị L : 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1174 màu xanh, số seri 1: 353115110479812, số seri 2: 353115115479817 gắn số sim 0905169921 của Trần Thị L , là phương tiện Lý sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.

- Thu của Nguyễn Quang Bình: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S105G màu xám- đen, số imei: 355401103603313 gắn sim 0914017966 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 353159119269436 số seri 2: 353159119765839 gắn sim 0935406448 là phương tiện Bình sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.

- Thu của Trần Văn Lạc: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model TA-1010 màu xanh, số seri 1: 353423090624815 gắn sim 0905009127 là phương tiện Lạc sử dụng liên lạc, không liên quan đến việc tàng trữ thuốc lá nhập lậu của Lạc.

* Vật chứng thuốc lá nhập lậu còn lại sau giám định: Tổng cộng 1920 bao, tất cả mẫu vật hoàn trả nêu trên, được niêm phong trong 05 thùng các tông, tại mép các thùng được niêm phong bằng băng giấy, trên băng giấy có hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng và các chữ ký, chữ viết ghi họ tên: Trần Ngọc Bình, Phạm Phú Quảng, cụ thể:

- 20 (hai mươi) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu BLEND NO. 555 GOLD; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).

- 30 (ba mươi) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu BLEND NO. 555 MANDARIN; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).

- 90 (chín mươi) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu BLEND NO. 555 ORIGINAL; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).

- 30 (ba mươi) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu BLEND NO. 555 SIGNATURE; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).

- 20 (hai mươi) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu ESSE in hình cây trúc; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).

- 1.100 (một nghìn một trăm) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu ESSE CHANGE; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).

- 80 (tám mươi) bao thuốc lá điều, nhãn hiệu MOND VARIANCE BLUEBERRY Menthol (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp, các bao còn nguyên vẹn).

- 150 (một trăm năm mươi) bao thuốc lá điều (nhãn hiệu ESSE CHANGE cafe; loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp; các bao còn nguyên vẹn).
- 400 (bốn trăm) bao thuốc lá điều, nhãn hiệu JET (loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp, các bao còn nguyên vẹn).

Bà Nguyễn Thị Ánh T bán thuốc lá nhập lậu theo hình thức khi người nào cần mua thì bà Tuyết sẽ đến bến xe Đà Nẵng chờ xe khách vào bến hỏi mua rồi đem về bán lại cho người mua kiếm lời. Bà Tuyết không nhớ thông tin những người đã mua, bán thuốc lá với mình.

Quá trình điều tra vụ án, L, B đã khai nhận đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 15/2024/CT-VKS ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về nhân thân của từng bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị L mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo Lý từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

- Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bình mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo Bình từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 1920 bao thuốc lá ngoại nhập lậu sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ đối với:

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model RM-1172 màu đen-xám, số seri 1: 357730102863645 và số seri 2: 357730103863644 gắn sim 02363608914 của bà Tuyết, là phương tiện bà Tuyết sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1174 màu xanh, số seri 1: 353115110479812, số seri 2: 353115115479817 gắn số sim 0905169921 của Trần Thị L, là phương tiện Lý sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S105G màu xám- đen, số imei: 355401103603313 gắn sim 0914017966 và 01 (một) điện thoại di động hiệu

Nokia màu đen, số seri 1: 353159119269436 số seri 2: 353159119765839 gắn sim 0935406448 của Nguyễn Quang B là phương tiện Bình sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.

- Trả cho Trần Văn Lạc: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model TA 1010 màu xanh, số seri 1: 353423090624815 gắn sim 0905009127 là phương tiện Lạc sử dụng liên lạc, không liên quan đến việc tàng trữ thuốc lá nhập lậu.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B: Qua xem xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Đầu năm 2023, Trần Thị L buôn bán thuốc lá điều nhập lậu tại quầy hàng ở lô 62, đình 6, Chợ Cồn Đà Nẵng. Nguyễn Quang B (là chồng Lý) giúp cho Lý trong việc giao nhận buôn bán thuốc lá điều nhập lậu. Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 31/8/2023, tại nhà Lý và Bình ở số K5/55 Tô Ngọc Vân, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát Kinh tế Công an quận Thanh Khê bắt quả tang bà Nguyễn Thị Ánh T đang giao cho Bình 300 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet. Số thuốc lá điều nhập lậu Công an quận Thanh Khê tạm giữ tại thời điểm bắt quả tang và qua khám xét nơi ở của Lý và Bình, quầy hàng ở Lô 62, đình 6, Chợ Cồn và nhà ông Lạc (Là em ruột của Lý gửi cho Lạc cất giữ) tổng cộng là 2.612 bao, là thuốc lá điều nhập lậu đều không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ và không phải là thuốc lá được sản xuất tại Việt Nam.

Hành vi trên của các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B đã phạm vào tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B thì thấy:

Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng bất chấp các quy định pháp luật, lén lút thực hiện hành vi kinh doanh mặt hàng thuốc lá điều ngoại nhập (Đây không phải là loại thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam) là loại hàng hoá cấm lưu hành, sử dụng tại Việt Nam nhằm thu lợi bất chính. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hoá, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, đối với các bị cáo cần phải xử phạt một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới đủ tính cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

[4]. Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người trong gia đình không có sự phân công vai trò cụ thể, trong đó bị cáo Trần Thị L giữ vai trò là người giữ vai trò chính, vì ham lời mà bị cáo chủ động liên hệ với người bán và yêu cầu giao thuốc lá về nhà riêng rồi Nguyễn Quang B nhận hàng, sau đó Lý là người thanh toán tiền. Nguyễn Quang B là người giúp sức cho Lý trong việc nhận hàng về cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Do đó, mức án của Lý sẽ cao hơn mức án của Bình mới đủ sức răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cả hai bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Buôn thuốc lá lậu” bằng hình thức phạt tiền (Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 749/QĐ-UBND ngày 30/8/2011 của UBND thành phố Đà Nẵng và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 162/QĐ-XPVPHC ngày 20/7/2016 của Công an quận Thanh Khê) nhưng đều đã chấp hành xong.

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, tuổi đã cao lại bị nhiều bệnh trong người (bị cáo Lý bị bệnh tăng huyết áp, đái tháo đường, rối loạn tuần hoàn máu não; bị cáo Bình bị bệnh tim do tăng huyết áp). Tuy từng bị xử phạt hành vi vi phạm hành chính nhưng bị cáo Lý đã thi hành Quyết định xử phạt trên 10 năm, bị cáo Bình đã thi hành Quyết định gần 09 năm.

Xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú và có đầy đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo Lý và Bình ra khỏi xã hội mà cần giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe như đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê đề nghị cho các bị cáo L, B được hưởng án treo là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Thị L số tiền 50.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Quang B số tiền 30.000.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 1920 bao thuốc lá ngoại nhập lậu sau giám định.
- Tịch thu sung công quỹ đối với:
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model RM-1172 màu đen-xám, số seri 1: 357730102863645 và số seri 2: 357730103863644 gắn sim 02363608914 của bà Tuyết, là phương tiện bà Tuyết sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1174 màu xanh, số seri 1: 353115110479812, số seri 2: 353115115479817 gắn số sim 0905169921 của Trần Thị L, là phương tiện Lý sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S105G màu xám-đen, số imei: 355401103603313 gắn sim 0914017966 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 353159119269436 số seri 2: 353159119765839 gắn sim 0935406448 của Nguyễn Quang B là phương tiện Bình sử dụng liên lạc buôn bán thuốc lá nhập lậu.
- Trả cho Trần Văn Lạc: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model TA 1010 màu xanh, số seri 1: 353423090624815 gắn sim 0905009127 là phương tiện Lạc sử dụng liên lạc, không liên quan đến việc tàng trữ thuốc lá nhập lậu.

[8]. Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

- Đối với bà Nguyễn Thị Ánh T có hành vi bán 300 bao thuốc lá nhập lậu hiệu Jet cho Lý và Bình. Hành vi của bà Tuyết đã vi phạm hành chính nên UBND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Tuyết bằng hình thức phạt tiền 20.000.000 đồng là có cơ sở.
- Đối ông Trần Văn L có hành vi nhận cất giữ giúp cho Lý và Bình 880 bao thuốc lá nhập lậu, ông Lạc không tham gia vào việc mua, bán thuốc lá nhập lậu của Bình và Lý. Hành vi của ông Lạc đã vi phạm hành chính nên UBND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Lạc bằng hình thức phạt tiền 40.000.000 đồng là có cơ sở.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Super Cup màu xanh, BKS: 43K-4293, số máy: 1522180, số khung 1522176. Qua điều tra, bà Tuyết cung cấp bản chính giấy đăng ký xe máy nói trên được cấp cho ông Nguyễn Quang Tr (sinh năm 1980, trú tại: Tổ 15, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) vào ngày 28/10/2004. Bà Tuyết khai đã mua lại chiếc xe nói trên từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) để làm phương tiện đi lại. Ngoài ra, bà Tuyết còn dùng chiếc xe nói trên để phục vụ cho việc mua, bán thuốc lá nhập lậu. Tiến hành làm việc với ông Nguyễn Quang Tr (lai lịch nêu trên) về nguồn gốc chiếc xe máy cho thấy vào năm 2008, ông Trường đã bán lại chiếc xe cho một người khách thông qua môi giới nên không rõ lai lịch, hiện nay ông Trường không biết người nào đang quản lý, sử dụng xe máy này. Chiếc xe không rõ nguồn gốc, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

[9]. Về án phí: Mỗi bị cáo L, B phải chịu án phí HSST theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

I. Về tội danh:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Thị L** và **Nguyễn Quang B** phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

II. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

1. Đối với bị cáo **Trần Thị L** :

Căn cứ: Điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Thị L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15.3.2024.

Phạt bổ sung bị cáo Lý số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

2. Đối với bị cáo **Nguyễn Quang B**:

Căn cứ: Điểm b, khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Quang B 01 (một) năm 03 (ba) tháng** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 15.3.2024.

Phạt bổ sung bị cáo Bình số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Tuyên giao các bị cáo **Trần Thị L** và **Nguyễn Quang B** về Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 1920 bao thuốc lá ngoại nhập lậu sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ đối với:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model RM-1172 màu đen-xám, số seri 1: 357730102863645 và số seri 2: 357730103863644 gắn sim 02363608914 của bà Tuyết.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia Model TA-1174 màu xanh, số seri 1: 353115110479812, số seri 2: 353115115479817 gắn số sim 0905169921 của Trần Thị L .

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S105G màu xám- đen, số imei: 355401103603313 gắn sim 0914017966 và 01 (một) điện thoại di động hiệu

Nokia màu đen, số seri 1: 353159119269436 số seri 2: 353159119765839 gắn sim 0935406448 của Nguyễn Quang Bình.

- Trả cho Trần Văn Lạc: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia model TA 1010 màu xanh, số seri 1: 353423090624815 gắn sim 0905009127.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01.02.2024).

IV. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Thị L và Nguyễn Quang B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

V. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng (phòng 7);
- TAND TP Đà Nẵng (Phòng KTNV);
- VKSND quận Thanh Khê ;
- CQĐT - Công an quận Thanh Khê ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q. Thanh Khê ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thủy

